TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-KDTM	*Triệu Sơn, ngày 30 tháng 7 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 48, khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213, và khoản 2 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí,lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sự thụ lý số 04/2024/TLST- KDTM ngày 26 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần C Việt Nam

Địa chỉ: Số N, Trần Hưng Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Phòng giao dịch T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Bùi Thị O, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Trịnh Ngọc B, sinh năm 1980;
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Trần Văn Th, sinh năm 1974;
- Bà Lê Thị T, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về tổng số nợ***: Tính đến ngày 22/7/2024 bà Bùi Thị O và ông Võ Ngọc T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh S tổng số tiền 7.179.158.420đ (*Bảy tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, một trăm năm tám nghìn, bốn trăm hai mươi đồng*). Trong đó:Số tiền gốc: 7.000.000.000đ (Bảy tỷ đồng); Nợ lãi trong hạn: 150.739.953đ (*Một trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba chín nghìn, chín trăm năm ba đồng*); Nợ lãi quá hạn: 28.418.467đ (*Hai tám triệu, bốn trăm mười tám nghìn, bốn trăm bảy sáu đồng*);

- ***Về cam kết thực hiện***: Bà Bùi Thị O và ông Võ Ngọc T xác nhận sẽ thanh toán toàn bộ số nợ trên và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ cho phía ngân hàng trong thời hạn chậm nhất là ngày 23/9/2024. Trường hợp bà Bùi Thị O và ông Võ Ngọc T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì bà O và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trịnh Ngọc B, bà Nguyễn Thị L, ông Trần Văn Th và bà Lê Thị T đồng ý để Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh S có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn tiến hành phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ số tiền nợ.

- ***Về án phí***: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch là 57.589.579đ (Năm mươi bảy triệu, năm trăm tám chín nghìn, năm trăm bảy chín đồng).

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bà Bùi Thị O và ông Võ Ngọc T nộp toàn bộ án phí là 57.589.579đ (Năm mươi bảy triệu, năm trăm tám chín nghìn, năm trăm bảy chín đồng).

Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 71.271.000đ (Bảy mốt triệu, hai trăm bảy mốt nghìn đồng) theo biên lai số AA/2023/0002980 ngày 26/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Cổng TTĐT-TAND
- Lưu hồ sơ VA, VP.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp